| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THẠCH H**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày: 25/10/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH H - TỈNH HÀ TĨNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Thành Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Bá Sơn và ông Từ Hữu Yên

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Bạch Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch H tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Anh Quý, Kiểm sát viên.

Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Văn H;** Sinh ngày 08/6/2001 tại xã Định H, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Sét T, xã Định H, huyện Yên Đ, Thanh Hoá; Chỗ ở hiện nay: Xóm 4, xã Phúc T, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H - Sinh năm 1978; Con bà Lê Thị D - Sinh năm 1983; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất; Vợ: Trần Thị Thanh T - Sinh năm 2001; Có 2 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022; Hiện vợ và các con của bị cáo đều đang sinh sống tại xã Phúc T, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án: Bản án số 40/2021/HSST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 16 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Văn H chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2022, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

** Người bị hại*:

1. Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn Lôi T, xã Đồng H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Bộ đội. (Có đơn xin vắng mặt)

2. Anh Lường Văn T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Xóm 9, xã Nam C, huyện Tiền H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị Thanh T, sinh 2001; Nơi cư trú: Xóm 4, xã Phúc T, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt)

2. Chị Phạm Thị Thúy N, sinh 1995; Nơi cư trú: Tổ dân phố 11, thị trấn Hương K, huyện Hương K, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh 1990; Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn Hương K, huyện Hương K, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt)

4. Chị Nguyễn Thị N, sinh 1984; Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn Hương K, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt)

5. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn Hương K, huyện Hương K, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt)

6. Anh Mai Minh H, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Xóm 6, xã Phúc T, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt)

**NỘI D VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng tháng 4/2022, qua mạng xã hội Facebook, anh Lường Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm 9, xã Nam C, huyện Tiền H, tỉnh Thái Bình kết bạn và làm quen với tài khoản Facebook "Nguyễn Thị U" do Nguyễn Văn H lập ra nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản những người đàn ông khác. Tài khoản facebook "Nguyễn Thị U" tự giới thiệu với anh T tên là U, sinh năm 1996, quê ở thị trấn Quỳnh C, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình. Quá trình nhắn tin qua Facebook Mesenger nói chuyện, anh T nảy sinh tình cảm với "Nguyễn Thị U". Ngày 25/7/2022, "Nguyễn Thị U" nói mình đang ở nhà bà ngoại tại huyện Cẩm XU, tỉnh Hà Tĩnh và rủ anh T vào chơi thì anh T đồng ý. Khoảng 17 giờ ngày 25/7/2022, anh Lường Văn T đón xe khách Bắc Nam đi vào tỉnh Hà Tĩnh; khi anh T đang trên đường đi thì "U" nhắn tin bảo anh T xuống ở ngã ba G, xã Việt T, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh sẽ có anh họ tên là "Mạnh" (Nguyễn Văn H vào vai) đến đón và gửi số điện thoại 0388.971.473 của "Mạnh" cho anh T. Sau đó, Nguyễn Văn H rủ Mai Minh H, sinh năm 2003, trú tại xóm 6, xã Phúc T, huyện Hương K đi cùng, Nguyễn Văn H nói đi lấy nợ và hứa sẽ cho Mai Minh H ít tiền để tiêu thì Mai Minh H đồng ý. Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô Honda SH, biển kiểm soát 38B1 - 236.31 chở Mai Minh H đi từ nhà ở xã Phúc T, huyện Hương K theo đường Hồ Chí Minh đến ngã ba Khe Giao, rồi tiếp tục đi qua ngã ba Đồng Lộc, thị trấn Đồng Lộc, huyện Can Lộc hướng đến ngã ba G, xã Việt T, huyện Thạch H. Khi Nguyễn Văn H đi qua ngã ba Khe Giao thì anh Lường Văn T gọi vào số điện thoại 0388.971.473, Nguyễn Văn H nghe máy và nói với anh T "*Đi xuống vào bên trong ngã ba G thêm một đoạn nữa chờ đó rồi anh đón!*". Khi đi đến khu di tích tưởng niệm anh H Lý Tự Trọng ở xã Việt T, huyện Thạch H, Nguyễn Văn H dừng xe, lấy bìa cát tông che biển số xe mô tô lại rồi nói với Mai Minh H là che biển số lại đề phòng Cảnh sát giao thông phạt nguội, Mai Minh H không hỏi gì thêm. Chở Mai Minh H đi thêm một đoạn khoảng

50 mét nữa thì Nguyễn Văn H dừng xe, nói Mai Minh H đứng đó đợi mình đi lấy nợ và dặn Mai Minh H nếu thấy Nguyễn Văn H quay lại thì đừng vẫy tay. Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 26/7/2022, anh Lường Văn T xuống xe ô tô ở ngã ba G, xã Việt T, huyện Thạch H rồi đi bộ vào khoảng 150 mét thì đứng chờ ở đó. Khoảng 20 phút sau, Nguyễn Văn H đi xe mô tô 38B1- 236.31 đến gặp anh T và nhận mình tên là "Mạnh"; H chở anh T đi về hướng ngã ba Đồng Lộc, huyện Can Lộc. Đi được khoảng 500 mét thì Nguyễn Văn H bảo lạnh và nói anh T lên lái xe; anh T điều khiển xe mô tô đi được một đoạn thì Nguyễn Văn H ngồi sau hỏi anh T có tiền không, anh T nói còn khoảng 3.000.000 đồng thì H nói cho H mượn. Anh T dừng xe và lấy trong ví ra số tiền 3.100.000 đồng đưa cho Nguyễn Văn H mượn rồi tiếp tục lái xe chở H đi. Khi đi gần đến chợ Gát thuộc thôn Tân Long, xã Việt T, huyện Thạch H thì Nguyễn Văn H nói anh T dừng xe lại, H đi bộ sang bên kia đường đứng trước cổng của một nhà dân. Một lúc sau, Nguyễn Văn H quay lại hỏi anh T còn tiền nữa không thì anh T nói đang còn tiền trong thẻ thì H nói anh T chở H đi. Anh T điều khiển xe máy chở Nguyễn Văn H đến thị trấn Đồng Lộc, huyện Can Lộc, H chỉ anh T đến cây ATM của N hàng Agribank đặt tại đây và nói anh T vào rút tiền cho H mượn; anh T vào cây ATM rút số tiền 2.500.000 đồng đưa cho Nguyễn Văn H mượn. Lúc này Nguyễn Văn H nói anh T điều khiển xe quay lại hướng ngã ba G, xã Việt T, huyện Thạch H để H trả tiền cho bạn. Khi đến gần chợ Gát thuộc thôn Tân Long, xã Việt T, huyện Thạch H, Nguyễn Văn H nói anh T dừng xe lại và mượn điện thoại của anh T để gọi điện cho bạn ra trả tiền do điện thoại của H hết pin. Anh T đưa điện thoại Xiaomi Redmi Note 4 của mình cho Nguyễn Văn H mượn; H nói anh T đứng chờ ở đó để H đi trả nợ. Sau đó, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô quay về hướng ngã ba Đồng Lộc, đón Mai Minh H rồi đi về nhà ở xã Phúc T, huyện Hương K, còn anh Lường Văn T đứng ở đó chờ nhưng không thấy Nguyễn Văn H quay lại và bị H cắt đứt liên lạc. Ngày 28/7/2022, anh Lường Văn T đến Công an xã Việt T, huyện Thạch H trình báo về việc bị lừa đảo mất một chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 4 và số tiền 5.600.000 đồng.

Đến 15 giờ ngày 29/7/2022, nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài của bản thân không thể trốn tránh được pháp luật nên Nguyễn Văn H đã đến Công an huyện Thạch H đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 4 đã chiếm đoạt của anh Lường Văn T và các công cụ, phương tiện đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội để phục vụ công tác điều tra.

Trong quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn H còn khai nhận: Vào khoảng nửa đầu tháng 7/2022, anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1981, trú tại thôn Phong Lôi Tây, xã Đồng H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình cũng kết bạn với tài khoản facebook "Nguyễn Thị U" do Nguyễn Văn H lập và sử dụng. Quá trình nhắn tin qua lại thì anh C nảy sinh tình cảm với "Nguyễn Thị U". Lợi dụng việc này, Nguyễn Văn H đã đưa ra các thông tin như là đang độc thân, làm việc ở bộ phận nhân sự Vingroup, mẹ đang phải điều trị tại bệnh viện, em trai tên Minh đang cần tiền để về thăm mẹ, có sếp tên là Thư, trong công việc có trục trặc nên cần tiền để giải quyết,

... . Sau đó, Nguyễn Văn H sử dụng tài khoản Zalo "Minh Rambo" giả mạo là em của "Nguyễn Thị U" để nhắn tin với tài khoản Zalo "Hoàng Phương"; sử dụng tài khoản facebook "Hoàng Ngọc Thư" giả mạo là cấp trên của "Nguyễn Thị U" ở Tập đoàn Vingroup và sử dụng tài khoản facebook "Nguyễn Hương" giả mạo là mẹ của "Nguyễn Thị U" để nhắn tin với tài khoản facebook "Tú Phuong" của anh Nguyễn Xuân C, đưa ra nhiều thông tin gian dối như trên để lừa anh C chuyển tiền cho Nguyễn Văn H qua tài khoản số 130691579 tại N hàng VPBank và tài khoản số 1016873634 tại N hàng Vietcombank của chị Phạm Thị Thúy N, sinh năm 1995, trú tại tổ dân phố 11, thị trấn Hương K, huyện Hương K 23 lần với tổng số tiền 41.480.000 đồng; qua tài khoản số 105006793010 tại N hàng Viettinbank của chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố 8, thị trấn Hương K, huyện Hương K 11 lần với tổng số tiền 9.138.000 đồng (sau khi anh Nguyễn Xuân C chuyển tiền vào tài khoản chị Nguyễn Thị Thanh H thì Nguyễn Văn H lại nhờ chị H chuyển tiếp số tiền này đến tài khoản số 130691579 tại N hàng VPBank của chị Phạm Thị Thúy N để H nhận tiền từ chị N); qua tài khoản số 453001060000832 tại N hàng Bắc Á Bank của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Hương K, huyện Hương K 06 lần với tổng số tiền 3.900.000 đồng; qua tài khoản số 0861000059995 tại N hàng Vietcombak của chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Hương K, huyện Hương K 04 lần với tổng số tiền 3.090.000 đồng. Tổng số tiền anh Nguyễn Xuân C bị Nguyễn Văn H lừa đảo chiếm đoạt là 57.608.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG ngày 12/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch H xác định: Giá trị của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 4, màu bạc, số Imei 1: 866001033163800, số Imei 2: 866001033163818, đã qua sử dụng là 500.000 đồng.

* *Vật chứng của vụ án gồm*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z 5G, màu đen, số imei 1: 869447053643618, số imei 2: 869447053643600, gắn thẻ sim số 0388.971.473, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số imei 1: 353482151079400, số imei 2: 353482151079408, không có thẻ sim, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 4, màu bạc, số Imei 1: 866001033163800, số Imei 2: 866001033163818, gắn thẻ sim số 0868.295.300, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, biển kiểm soát 38B1 - 236.31, số khung: RLHCJF9509LY044536, số máy: JF95E0055492, đã qua sử dụng; kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 020242 mang tên Trần Thị Thanh T, do Công an huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 15/12/2020; 01 cuộn băng dính màu xanh, đường kính 09cm, đã sử dụng gần hết.

Ngày 14/9/2022, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên CQCSĐT Công an huyện Thạch H đã trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 4 cho chủ sở hữu là anh Lường Văn T; trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 38B1 - 236.31 (kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe) cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Thanh T. Các vật chứng còn lại hiện đang được CQCSĐT Công an huyện Thạch H quản lý theo quy định.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã tác động nhờ vợ là chị Trần Thị Thanh T bồi thường cho anh Lường Văn T số tiền 5.600.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Xuân C 12.400.000 đồng. Anh Lương Văn T sau khi nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 4 và số tiền nói trên không có yêu cầu gì thêm. Còn anh C yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường đầy đủ số tiền còn lại là 45.208.000 đồng.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 72/CT-VKS-TH, ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch H đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch H vẫn giữ ngU quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 174, điểm g, tiết đầu điểm h, khoản 1 Điều 52; điểm b, tiết đầu điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (29/7/2022).

- Về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng Điều 584, Điều 585 BLDS buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho anh Nguyễn Xuân C số tiền 45.208.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu xử lý nộp N sách Nhà nước các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z 5G, màu đen, số imei 1: 869447053643618, số imei 2: 869447053643600, gắn thẻ sim số 0388.971.473, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số imei 1: 353482151079400, số imei 2: 353482151079408, không có thẻ sim, đã qua sử dụng; Tịch thu tiêu hủy 01 cuộn băng dính màu xanh, loại dán một mặt, đường kính 09cm, đã sử dụng gần hết.

- Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn giảm án phí nên căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận thống nhất như nội D cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

- Lời nói sau cùng bị cáo: Trình bày lời nói sau cùng bị cáo cho rằng trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình, hoàn cảnh của bị cáo khó khăn từ nhỏ, bố mẹ bỏ rơi, sống với bà nội; hiện tại bị cáo đã lập gia đình và có 2 con còn nhỏ nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với xã hội, chăm sóc vợ con.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về Hành vi, quyết định của Cơ quan và những người tiến hành tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch H, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại gì. Do đó, khẳng

định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định, định giá và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: để có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Văn H đã 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1981, trú tại thôn Phong Lôi Tây, xã Đồng H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình 57.608.000 đồng; chiếm đoạt của anh Lường Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm 9, xã Nam C, huyện Tiền H, tỉnh Thái Bình 5.600.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 4 trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn H đã lừa đảo chiếm đoạt của các bị hại là 63.708.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là dùng thủ đoạn gian dối như lập facebook ảo, đưa ra các thông tin không đúng sự thật trên mạng xã hội bằng tin nhắn, lời nói, hành động làm cho người bị lừa dối tin đó là sự thật và tự nguyện giao tài sản cho bị cáo; tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là trên 50 triệu đồng, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 174 BLHS. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Tái phạm" theo quy định tại điểm g, tiết đầu điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết "Người phạm tội thành khẩn khai báo"; "Người phạm tội đầu thú", theo quy định tại tiết đầu điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với tính tiết giảm nhẹ "*Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*" mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo Nguyễn Văn H 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với tổng số tiền 63.708.000 đồng. Tính đến nay bị cáo chỉ mới bồi thường được 18.000.000 đồng, còn lại số tiền 45.208.000 đồng bị cáo chưa bồi thường nên chưa đủ điều kiện để áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Tự nguyện bồi thường thiệt hại*" theo quy định tại điểm b, Điều 51 BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mà cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] *Về tính chất hành vi phạm tội và căn cứ quyết định hình phạt*: Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, HĐXX xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo H đang có một tiền án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, mới chấp hành xong hình phạt thời gian chưa lâu, nay lại tiếp tục phạm tội với cùng tội danh, chứng tỏ hình phạt của bản án trước chưa đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Do đó, cần áp dụng hình

phạt nghiêm khắc hơn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Bên cạnh đó cũng cần xem xét cho điều kiện, hoàn cảnh xuất thân của bị cáo, bố mẹ ly hôn, từ nhỏ sống với bà nội, tH sự chăm sóc, giáo dục của bố mẹ, hiện tại bị cáo đã lập gia đình và có hai con nhỏ (sinh năm 2020 và 2022), thuộc hộ cận nghèo nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1981, trú tại thôn Phong Lôi Tây, xã Đồng H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình 57.608.000 đồng; quá trình điều tra bị cáo đã tác động vợ là chị Trần Thị Thanh T bồi thường cho anh Nguyễn Xuân C số tiền 12.400.000 đồng; số tiền còn lại anh C yêu cầu bị cáo tiếp tục phải bồi thường là 45.208.000 đồng. Căn cứ Điều 584, Điều 585 BLDS cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền trên. Đối với khoản tiền chị Trần Thị Thanh T bồi thường thay cho bị cáo, chị T không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Xét các vật chứng còn lại của vụ án gồm 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, xử lý nộp N sách Nhà nước; đối với 01 cuộn băng dính màu xanh, loại dán một mặt, đường kính 09cm không còn giá trị sử dụng cần căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí*: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn giảm án phí nên căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/NQ của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí bồi thường thiệt hại cho bị cáo.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tU án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

[9] *Các vấn đề khác*:

Trong vụ án này, có chị Phạm Thị Thúy N, sinh năm 1995, trú tại tổ dân phố 11, thị trấn Hương K; chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố 8, thị trấn Hương K; chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Hương K; chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Hương K, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh - là những người được Nguyễn Văn H nhờ nhận tiền chuyển khoản của anh Nguyễn Xuân C qua tài khoản của mình mở tại các N hàng. Tuy nhiên, những người này hoàn toàn không biết số tiền trên là do H phạm tội mà có, nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm đối với những người này.

Đối với chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 2001, trú tại xóm 4, xã Phúc T, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh (vợ của Nguyễn Văn H) - là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 38B1 - 236.31 mà Nguyễn Văn H sử dụng để đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Lường Văn T. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản riêng của chị T có trước khi kết hôn với Nguyễn Văn H; việc Nguyễn Văn H sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội chị T hoàn toàn không biết nên CQCSĐT Công an huyện Thạch H không xem xét trách nhiệm đối với chị Trần Thị Thanh T và đã trả lại chiếc xe cùng giấy tờ kèm theo cho chị T là có căn cứ.

Đối với anh Mai Minh H, sinh năm 2003, trú tại xóm 6, xã Phúc T, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh - là người đi cùng Nguyễn Văn H xuống ngã ba G, xã Việt T, huyện Thạch H để H lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Lường Văn T. Kết quả điều tra xác định: Việc Mai Minh H đi cùng với Nguyễn Văn H là do Nguyễn Văn H rủ Mai Minh H đi lấy nợ và hứa sẽ cho một ít tiền tiêu xài; quá trình Nguyễn Văn H thực hiện hành vi lừa đảo anh Lường Văn T thì Mai Minh H hoàn toàn không biết; sau khi chiếm đoạt được tiền và tài sản của anh T, Nguyễn Văn H cũng không kể lại hay cho Mai Minh H tiền như đã hứa hẹn nên cũng không có căn cứ xem xét trách nhiệm đối với Mai Minh H.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 2 Điều 174, điểm g, tiết đầu điểm h, khoản 1 Điều 52; tiết đầu điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333, BLTTHS; Điều 357, Điều 584, Điều 585 BLDS năm 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

*1. Về tội danh*: TU bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

*2. Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (29/7/2022).

*3. Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1981, trú tại thôn Phong Lôi Tây, xã Đồng H, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình số tiền 45.208.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu, hai trăm linh tám nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất do hai bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 BLDS năm 2015.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*4. Về xử lý vật chứng*: Tịch thu xử lý nộp N sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 7Z 5G, màu đen, số imei 1: 869447053643618, số imei 2: 869447053643600, gắn thẻ sim số 0388.971.473, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số imei 1: 353482151079400, số imei 2: 353482151079408, không có thẻ sim, đã qua sử dụng; Tịch thu tiêu hủy 01 cuộn băng dính màu xanh, loại dán một mặt, đường kính 09cm, đã sử dụng gần hết.

(*Đặc điểm, tình trạng vật chứng có tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch H và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh*)

*5. Về án phí*: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí bồi thường thiệt hại cho bị cáo Nguyễn Văn H.

*6. Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tU án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch H;
- Công an huyện Thạch H;
- Chi cục THADS huyện Thạch H;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA+VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Nhân**